

Số: 428/QĐ-PGD&ĐT

Thanh Trì, ngày 08 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công nhận và khen tặng các tập thể, cá nhân trong Hội thi  
Giáo viên dạy giỏi huyện Thanh Trì năm học 2024 - 2025**

**TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN THANH TRÌ**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2020/BGDĐT ngày 22/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 của UBND huyện Thanh Trì quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì;

Căn cứ Công văn số 926 /PGD&ĐT ngày 04/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học cấp THCS năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-PGDĐT ngày 05/02/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp THCS huyện Thanh Trì năm học 2024 - 2025;

Theo đề nghị của tổ nghiệp vụ THCS - phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận và khen tặng cho các tập thể, cá nhân đạt giải trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp THCS huyện Thanh Trì năm học 2024-2025 (theo danh sách xếp giải đính kèm).

**Điều 2.** Tổng kinh phí giải thưởng cho các tập thể và cá nhân được trích từ kinh phí năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông, bà cán bộ, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường THCS và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



UBND HUYỆN THANH TRÌ  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KHEN THƯỞNG TẬP THỂ CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG HỘI THI GVDG CẤP HUYỆN  
NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 428/PGDDĐT ngày 08/5/2025 của Phòng GD&ĐT)

| STT | Đơn vị            | Thành tích                                                                                             | Ghi chú |
|-----|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Chu Văn An        | 03 giải Xuất sắc (môn Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp)                |         |
| 2   | Ngọc Hồi          | 02 giải Xuất sắc (Tiếng Anh và Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp); 01 giải Nhất (Khoa học tự nhiên)   |         |
| 3   | Thanh Liệt        | 02 giải Xuất sắc (Khoa học tự nhiên, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp); 01 giải Nhất (Tiếng Anh)     |         |
| 4   | Thị Trấn Văn Điển | 01 giải Xuất sắc (môn Tiếng Anh); 02 giải Nhất (Khoa học tự nhiên, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp) |         |
| 5   | Liên Ninh         | 03 giải Nhất (môn Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp)                    |         |





**UBND HUYỆN THANH TRÌ**  
**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**KẾT QUẢ THI GVDG CẤP HUYỆN MÔN TIẾNG ANH**

**NĂM HỌC 2024 - 2025**

*(Kèm theo Quyết định số 428/PGDDĐT ngày 08/5/2025 của Phòng GD&ĐT)*

| STT | Trường THCS  | Họ và tên GV dự thi    | Giới tính | Năm sinh | Xếp giải | Ghi chú        |
|-----|--------------|------------------------|-----------|----------|----------|----------------|
| 1   | Chu Văn An   | Giang Thu Trang        | Nữ        | 1996     | Xuất sắc | Đề xuất thi TP |
| 2   | Ngọc Hồi     | Nguyễn Thị Huyền Trang | Nữ        | 1993     | Xuất sắc | Đề xuất thi TP |
| 3   | TTVD         | Nguyễn Thị Ngọc        | Nữ        | 1990     | Xuất sắc |                |
| 4   | Liên Ninh    | Đỗ Thị Thu Huyền       | Nữ        | 1997     | Nhất     |                |
| 5   | Thanh Liệt   | Nguyễn Bích Ngọc       | Nữ        | 1990     | Nhất     |                |
| 6   | Tân Triều    | Nguyễn Vân Diễm Hằng   | Nữ        | 1993     | Nhất     |                |
| 7   | Tam Hiệp     | Nguyễn Hải Yến         | Nữ        | 1997     | Nhì      |                |
| 8   | Tứ Hiệp      | Trương Thu Hường       | Nữ        | 1992     | Nhì      |                |
| 9   | Đại Áng      | Phạm Thu Hiền          | Nữ        | 1993     | Nhì      |                |
| 10  | Ngũ Hiệp     | Đặng Thanh Tâm         | Nữ        | 1993     | Nhì      |                |
| 11  | Vạn Phúc     | Nguyễn Thị Thanh Hoa   | Nữ        | 1986     | Nhì      |                |
| 12  | Đông Mỹ      | Nguyễn Thị Vân         | Nữ        | 1985     | Ba       |                |
| 13  | Duyên Hà     | Khúc Lê Hồng Nhung     | Nữ        | 1997     | Ba       |                |
| 14  | Tả Thanh Oai | Lê Thị Nhiên           | Nữ        | 1985     | Ba       |                |
| 15  | Vĩnh Quỳnh   | Nguyễn Thị Huệ         | Nữ        | 1993     | Ba       |                |
| 16  | Hữu Hòa      | Đỗ Thị Luyến           | Nữ        | 1984     | Ba       |                |
| 17  | Yên Mỹ       | Nguyễn Thị Thục        | Nữ        | 1981     | Ba       |                |

UBND HUYỆN THANH TRÌ  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾT QUẢ THI GVDG CẤP HUYỆN MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN  
NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 428/PGDDĐT ngày 08/5/2025 của Phòng GD&ĐT)

| STT | Trường THCS  | Họ và tên GV dự thi    | Giới tính | Năm sinh | Xếp giải | Ghi chú        |
|-----|--------------|------------------------|-----------|----------|----------|----------------|
| 1   | Chu Văn An   | Ngô Thị Ngọc           | Nữ        | 1979     | Xuất sắc | Đã có giải TP  |
| 2   | Yên Mỹ       | Nguyễn Thị Phương Chân | Nữ        | 1992     | Xuất sắc | Đề xuất thi TP |
| 3   | Thanh Liệt   | Nhữ Thị Nga            | Nữ        | 1987     | Xuất sắc | Đề xuất thi TP |
| 4   | Liên Ninh    | Phạm Mai Hương         | Nữ        | 1991     | Nhất     |                |
| 5   | TTVĐ         | Ngô Thị Hòa            | Nữ        | 1992     | Nhất     |                |
| 6   | Tứ Hiệp      | Đặng Kiều Hương        | Nữ        | 1996     | Nhất     |                |
| 7   | Ngọc Hồi     | Nguyễn Thị Thái        | Nữ        | 1987     | Nhất     |                |
| 8   | Đại Áng      | Bùi Thị Trang          | Nữ        | 1993     | Nhi      |                |
| 9   | Tam Hiệp     | Trình Thị Hoa          | Nữ        | 1995     | Nhi      |                |
| 10  | Duyên Hà     | Đỗ Thị Thúy Liên       | Nữ        | 1978     | Nhi      |                |
| 11  | Vạn Phúc     | Phạm Thị Thu Thủy      | Nữ        | 1995     | Nhi      |                |
| 12  | Đông Mỹ      | Nhữ Hải Đức            | Nam       | 1995     | Nhi      |                |
| 13  | Tả Thanh Oai | Bùi Thị Hường          | Nữ        | 1992     | Ba       |                |
| 14  | Vĩnh Quỳnh   | Nguyễn Thị Hồng Huê    | Nữ        | 1990     | Ba       |                |
| 15  | Tân Triều    | Nguyễn Thị Thà         | Nữ        | 1986     | Ba       |                |
| 16  | Hữu Hòa      | Đỗ Thị Ánh Tuyết       | Nữ        | 1990     | Ba       |                |



**UBND HUYỆN THANH TRÌ**  
**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**KẾT QUẢ THI GVĐG CẤP HUYỆN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP**  
**NĂM HỌC 2024 - 2025**  
(Kèm theo Quyết định số 428/PGDDĐT ngày 08/5/2025 của Phòng GD&ĐT)

| STT | Trường THCS  | Họ và tên GV dự thi   | Giới tính | Năm sinh | Xếp giải | Ghi chú        |
|-----|--------------|-----------------------|-----------|----------|----------|----------------|
| 1   | Thanh Liệt   | Phạm Thị Minh Châm    | Nữ        | 1992     | Xuất sắc | Đề xuất thi TP |
| 2   | Ngọc Hồi     | Phạm Kiều Mi          | Nữ        | 1994     | Xuất sắc | Đề xuất thi TP |
| 4   | Chu Văn An   | Lê Thanh Thanh        | Nữ        | 1997     | Xuất sắc |                |
| 3   | TTVĐ         | Nguyễn Thị Xuân Hương | Nữ        | 1992     | Nhất     |                |
| 5   | Liên Ninh    | Đỗ Thị Khánh Chi      | Nữ        | 1995     | Nhất     |                |
| 6   | Ngũ Hiệp     | Nguyễn Thanh An       | Nữ        | 1989     | Nhất     |                |
| 7   | Tân Triều    | Trần Thị Xuân         | Nữ        | 1989     | Nhất     |                |
| 8   | Đại Áng      | Phạm Thị Trang        | Nữ        | 1998     | Nhì      |                |
| 9   | Vạn Phúc     | Mai Hồng Thu          | Nữ        | 1982     | Nhì      |                |
| 10  | Tả Thanh Oai | Hàn Thị Tươi          | Nữ        | 1991     | Nhì      |                |
| 11  | Tam Hiệp     | Lê Văn Toàn           | Nam       | 1998     | Nhì      |                |
| 12  | Đông Mỹ      | Đỗ Thu Hương          | Nữ        | 1995     | Nhì      |                |
| 13  | Duyên Hà     | Nguyễn Thị Thanh Loan | Nữ        | 1986     | Ba       |                |
| 14  | Hữu Hòa      | Đào Thị Bình          | Nữ        | 1995     | Ba       |                |
| 15  | Tứ Hiệp      | Trần Nhật Linh        | Nữ        | 1994     | Ba       |                |
| 16  | Yên Mỹ       | Trịnh Thị Lan         | Nữ        | 1991     | Ba       |                |
| 17  | Vĩnh Quỳnh   | Đặng Thu Phương       | Nữ        | 1994     | Ba       |                |